

NGHỊ QUYẾT

**Về việc quy định mức trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức,
người lao động làm việc tại Cơ sở cai nghiện ma túy
đa chức năng tỉnh Kiên Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Xét Tờ trình số 101/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết về việc quy định mức trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 39/BC-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức, người lao động công tác tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng áp dụng: Công chức, viên chức, người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng, điều động, biệt phái đã được xếp lương theo Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang (sau đây gọi chung là công chức, viên chức) công tác tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Mức trợ cấp đặc thù và nguồn kinh phí chi trả

1. Mức trợ cấp đặc thù hàng tháng

a) Công chức, viên chức, người lao động có trình độ dưới trung cấp hưởng mức trợ cấp đặc thù: 1.400.000 đồng/người/tháng.

b) Công chức, viên chức, người lao động có trình độ trung cấp, cao đẳng hưởng mức trợ cấp đặc thù: 1.600.000 đồng/người/tháng.

c) Công chức, viên chức, người lao động có trình độ đại học trở lên hưởng mức trợ cấp đặc thù: 1.800.000 đồng/người/tháng.

2. Nguồn kinh phí chi trả

Kinh phí đảm bảo trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Cơ sở cai nghiện ma túy đa chức năng tỉnh Kiên Giang được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của đơn vị.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 19 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức, người lao động làm việc tại Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội tỉnh Kiên Giang.

4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa IX, Kỳ họp thứ Mười ba thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 05 tháng 8 năm 2019. *Kiến*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ, Chủ tịch nước;
- Bộ Tài chính, Bộ LĐ-TB&XH;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND cấp huyện;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lãnh đạo VP, các phòng và chuyên viên;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Đặng Tuyết Em